

MODERNIZING THE LAW: LEVERAGING THE POWER OF ARTIFICIAL INTELLIGENCE

HIỆN ĐẠI HÓA PHÁP LUẬT: TẬN DỤNG SỨC MẠNH CỦA TRÍ TUỆ NHÂN TẠO

Đăng Lê Hoài, Lê Thị Thanh Châu
Trường Đại học Tài chính - Kế toán

ABSTRACT: *In today's era of information technology, Artificial Intelligence (AI) is gradually becoming an indispensable part in many fields, including the legal domain. The combination of technology and law has opened up numerous new opportunities, bringing about efficiency, transparency, and time-saving in legal procedures. The article discusses the application of AI in law, regulations on AI in legal frameworks. Additionally, it provides some recommendations on using of AI in law.*

Keywords: *artificial intelligence; human-computer interaction; legal reasoning; liability; machine learning.*

TÓM TẮT: Trong thời đại công nghệ thông tin ngày nay, Trí tuệ Nhân tạo đang dần trở thành một phần không thể thiếu trong nhiều lĩnh vực, bao gồm cả lĩnh vực Pháp luật. Sự kết hợp giữa công nghệ và pháp luật đã mở ra nhiều cơ hội mới, mang lại sự hiệu quả, tính minh bạch và tiết kiệm thời gian trong các quy trình pháp lý. Bài báo trình bày về việc áp dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo trong luật pháp, các quy định về trí tuệ nhân tạo trong pháp luật. Bên cạnh đó, bài báo còn đưa ra một vài các khuyến nghị trong việc sử dụng trí tuệ nhân tạo trong pháp luật.

Từ khóa: Trí tuệ nhân tạo, tương tác giữa người và máy tính, lý luận pháp lý, trách nhiệm pháp lý, học máy.

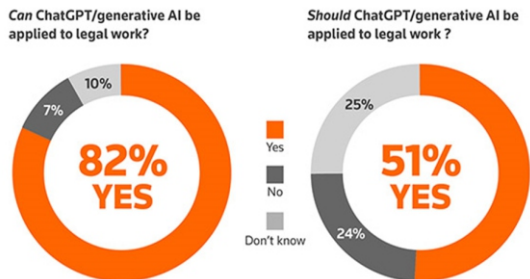
1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong khoa học máy tính, thuật ngữ “trí tuệ nhân tạo” được thừa nhận rộng rãi và được sử dụng lần đầu tiên vào năm 1955 bởi John McCarthy [10]. Tuy nhiên, trong bài báo này thuật ngữ “trí tuệ nhân tạo” không đề cập đến trí thông minh và khả năng giải quyết vấn đề của máy móc mà trình bày về cơ chế xử lý thông minh của “Trí tuệ nhân tạo” trong vai trò hỗ trợ cho bồi thẩm viên cần tránh khi đưa ra quyết định một vụ án. Trí tuệ nhân tạo (AI : **Artificial Intelligence**) đã từng được khoa học pháp lý tiếp cận từ những năm 1960 thông qua các tài liệu nhằm để chuyển đổi biên bản phiên tòa thành dạng dữ liệu mà máy tính có thể đọc được để xử lý thông tin

hiệu quả hơn [2]. Chẳng hạn, xử lý thông tin do khách hàng cung cấp cho luật sư; phân tích và xác định có khả năng thắng kiện bao nhiêu phần trăm; xác định số tiền thiệt hại có thể xảy ra; phân tích pháp luật theo từng qui định để có thể áp dụng pháp luật phù hợp nhất có thể; hoặc để xử lý tài liệu chứng cứ cũng như án lệ [3].

Hình 1 cho ta thấy rõ mối quan tâm người dùng khi sử dụng AI trong pháp luật. Điều này cho thấy tiềm năng to lớn cho việc ứng dụng công nghệ AI trong lĩnh vực pháp luật, từ việc phân tích hợp đồng đến dự đoán kết quả tòa án và phân tích dữ liệu để hỗ trợ quyết định pháp lý.

Thời gian gần đây, sự quan tâm của lĩnh vực pháp lý đối với AI đã tăng lên đáng



(Nguồn: Thomson Reuters 2023)

Hình 1. Quan điểm sử dụng AI trong công việc pháp lý

kể do nhiều nguyên nhân:

Một là, Pháp luật về bảo vệ dữ liệu: Với sự phát triển nhanh chóng của công nghệ AI và việc sử dụng dữ liệu cá nhân, nhu cầu pháp lý để bảo vệ quyền riêng tư và dữ liệu cá nhân đã trở nên cấp bách. Điều này đã đẩy lên nhu cầu cho các luật pháp mới hoặc sửa đổi để đảm bảo rằng việc sử dụng AI tuân thủ các quy định bảo mật và quyền riêng tư.

Hai là, Trách nhiệm pháp lý: Khi AI được sử dụng trong các ứng dụng quan trọng như hệ thống tự lái và quyết định tự động, câu hỏi về trách nhiệm pháp lý đã trở thành một vấn đề quan trọng. Ai chịu trách nhiệm khi có sự cố xảy ra do AI? Ai phải chịu trách nhiệm pháp lý khi AI ra quyết định gây hậu quả không mong muốn?

Ba là, Bản quyền và sở hữu trí tuệ [1]: AI có thể tạo ra nội dung mới, như âm nhạc, sách vở, hoặc hình ảnh. Điều này đặt ra câu hỏi về ai là chủ sở hữu của tác phẩm được tạo ra bởi AI và những quyền bản quyền liên quan.

Bốn là, Khuyến khích sáng tạo và đổi mới: Cần có môi trường pháp lý thúc đẩy việc sáng tạo và đổi mới trong lĩnh vực AI mà vẫn đảm bảo rằng các quy định an toàn và đạo đức được tuân thủ.

Cho đến nay đã có rất nhiều nghiên

cứu được thực hiện nhằm mô tả các khía cạnh khác nhau của mối quan hệ giữa trí tuệ nhân tạo và pháp luật. Tuy nhiên, kiến thức về AI và pháp luật còn rời rạc ở nhiều tài liệu, sách chuyên ngành, báo cáo, ý kiến, ghi chép, bình luận v.v. Hầu hết chỉ là những khía cạnh cá nhân hoặc các vấn đề đang được giải quyết.

Các nghiên cứu và nghiên cứu trong lĩnh vực này thường bao gồm việc phân tích các quy định hiện hành, đề xuất các chính sách mới và nghiên cứu các trường hợp pháp lý liên quan đến AI.

Mục đích của bài viết này là trình bày về việc sử dụng trí tuệ nhân tạo trong pháp luật, các quy định và các khuyến nghị khi áp dụng trí tuệ nhân tạo trong pháp luật.

2. ỨNG DỤNG AI TRONG PHÁP LUẬT

Trí tuệ nhân tạo là một công cụ rất hữu ích cho luật pháp và khoa học pháp lý. Trong AI có một trường con có tên “trí tuệ nhân tạo và luật” vận dụng kiến thức về AI để giải quyết hoặc hỗ trợ cho việc giải quyết một số vấn đề pháp lý [13]. Các công cụ và các kỹ thuật sử dụng AI được phát triển để giải quyết các vấn đề cụ thể trong luật được sử dụng nhiều hơn. Khoa học pháp lý công nhận tính hữu ích của AI, đặc biệt là cho mục đích lập luận pháp lý. Các ứng dụng AI có thể hỗ trợ suy luận pháp lý, ví dụ bằng cách tìm kiếm cơ sở dữ liệu của văn bản pháp luật và xác định những trường hợp nào có liên quan đến thủ tục tố tụng tư pháp tương ứng đang diễn ra. Công cụ AI đơn giản hóa đáng kể việc nghiên cứu pháp lý vì nó có thể lọc ra những thông tin không liên quan [4]. Hơn nữa, một số các ứng dụng có thể tự suy luận và đưa ra câu trả lời cụ thể. Những ứng dụng này thường được gọi là hệ thống dựa trên tri thức hoặc chuyên gia. Các hệ chuyên gia tìm kiếm các quy tắc

trong cơ sở dữ liệu tri thức của chúng và tạo ra cây quyết định riêng để đưa ra các giải pháp cần thiết phù hợp nhất [5]. Do đó, các hệ thống này có thể cung cấp giải pháp cho các câu hỏi không lường trước được bằng ngôn ngữ tự nhiên.

Lý luận pháp lý có mối liên hệ chặt chẽ với việc trình bày kiến thức pháp luật và đánh giá nó. Tuy nhiên, trong lĩnh vực pháp luật, điều này đã được chứng minh là cực kỳ khó khăn. Pháp luật không phải là một hệ thống khép kín hay một lĩnh vực khoa học với những quy luật bất biến. Nó chứa đựng những giá trị tương đối và thường đòi hỏi sự cân bằng giữa lợi ích [7]. Hơn nữa, cụ thể các công cụ cần được phát triển để đối mặt với thách thức giải quyết sự mơ hồ trong tự nhiên ngôn ngữ. Các nhà khoa học cũng phải đưa ra giải pháp về cách biểu diễn quan hệ nhân quả về mặt pháp lý quan niệm “nguyên nhân gần” và “nguyên nhân xa”, cách thể hiện trạng thái tâm lý bên trong của con người (cảm xúc, mục tiêu, ý định, v.v.) cũng như mối quan hệ giữa các cá nhân hoặc cách thể hiện thời gian (sự kiện). và khoảng thời gian) và xác định tác động của nó lên các biến khác. Bất chấp tất cả những rắc rối mà AI phải đối mặt khi giải quyết vấn đề pháp luật, các ứng dụng của nó được sử dụng trong nhiều bối cảnh. Một số ứng dụng chính của trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực luật chẳng hạn như:

Phân tích hợp đồng [16]: Công nghệ AI có thể được sử dụng để tự động phân tích các điều khoản, điều kiện và cam kết trong hợp đồng. Công cụ dựa trên AI có thể đọc và hiểu các hợp đồng phức tạp, giúp luật sư và các chuyên gia pháp lý hiểu rõ hơn về nội dung của chúng và xác định các rủi ro hoặc mâu thuẫn tiềm ẩn. Chẳng hạn như bạn là một doanh nghiệp đang xem xét một hợp

đồng mua bán. Hợp đồng này có hàng loạt điều khoản và điều kiện phức tạp, bao gồm các điều khoản về giá cả, thời gian giao hàng, bảo hành và cam kết từ hai bên. Thay vì phải đọc toàn bộ hợp đồng thủ công và tìm kiếm các điều khoản cụ thể, bạn có thể sử dụng công nghệ AI để giúp phân tích hợp đồng một cách nhanh chóng và hiệu quả hơn

Dự đoán kết quả pháp lý: Công nghệ AI có thể được sử dụng để dự đoán kết quả của các vụ kiện dựa trên các yếu tố như tiền lệ pháp lý, bằng chứng và quyết định trước đó của tòa án [17]. Điều này có thể giúp luật sư và các bên liên quan đưa ra quyết định chiến lược hơn khi tham gia vào các tố tụng. Chẳng hạn như một công ty bảo hiểm đang xem xét một vụ kiện về tai nạn giao thông. Trong trường hợp này, một người lái xe đã gửi một đơn kiện đòi bồi thường do bị thương trong một tai nạn giao thông và công ty bảo hiểm muốn biết khả năng mình sẽ thắng hoặc thua vụ kiện. Công nghệ AI có thể được sử dụng để phân tích các yếu tố có ảnh hưởng đến kết quả của vụ kiện, bao gồm:

+ Yếu tố pháp lý: Hệ thống AI có thể phân tích các quy định pháp luật liên quan đến vụ kiện, bao gồm các tiền lệ pháp lý, các quy định về trách nhiệm dân sự và tiêu chuẩn chứng minh trong tòa án.

+ Bằng chứng và thông tin: AI có thể phân tích các bằng chứng và thông tin liên quan đến vụ kiện, bao gồm bằng chứng về sự cố giao thông, thông tin về thương tích của người bị hại và thông tin về việc lái xe của cả hai bên.

Dựa trên các yếu tố này, hệ thống AI có thể tạo ra một dự đoán về khả năng chiến thắng hoặc thua cuộc của mỗi bên trong vụ kiện. Điều này có thể giúp công ty bảo hiểm đưa ra quyết định chiến lược về cách tiếp

cận vụ kiện và quản lý rủi ro pháp lý.

Tư vấn pháp lý tự động: AI có thể cung cấp dịch vụ tư vấn pháp lý tự động bằng “Chatbot Pháp lý” [14] thông qua việc trả lời các câu hỏi pháp lý cơ bản, cung cấp thông tin về quy định và tiêu chuẩn pháp lý. Phân tích dữ liệu pháp lý lớn: AI có khả năng xử lý và phân tích dữ liệu lớn từ các nguồn như văn bản pháp lý, quy trình tư pháp và quyết định của tòa án. Điều này có thể giúp phát hiện xu hướng, tiêu chuẩn pháp lý và mối liên hệ giữa các yếu tố pháp lý.

Tìm kiếm thông tin pháp lý: AI có thể sử dụng các thuật toán tìm kiếm thông minh để tìm kiếm và lọc các tài liệu pháp lý một cách nhanh chóng [15], bao gồm văn bản pháp lý, quy định và các quyết định tòa án. Cụ thể:

+ Xử lý ngôn ngữ tự nhiên (NLP): Công nghệ NLP giúp AI hiểu và xử lý ngôn ngữ con người. Trong tìm kiếm thông tin pháp lý, NLP có thể được sử dụng để phân tích và hiểu các văn bản pháp lý phức tạp, bao gồm các quy định, quyết định tòa án và văn bản liên quan khác.

+ Tóm tắt và trích xuất thông tin: AI có thể được sử dụng để tóm tắt và trích xuất thông tin quan trọng từ các tài liệu pháp lý dựa trên yêu cầu cụ thể của người dùng. Điều này giúp người dùng tiết kiệm thời gian và nỗ lực khi đọc và hiểu các tài liệu pháp lý dài và phức tạp.

+ Phân loại và gợi ý: AI có thể phân loại các văn bản pháp lý vào các danh mục khác nhau và gợi ý các tài liệu pháp lý liên quan dựa trên nhu cầu và yêu cầu của người dùng.

+ Tìm kiếm dựa trên nội dung: AI có thể thực hiện các tìm kiếm phức tạp dựa trên nội dung của văn bản pháp lý, bao gồm cả việc tìm kiếm theo từ khóa, cấu trúc của

câu, hoặc ngữ cảnh pháp lý.

+ Dự đoán và đề xuất: Dựa trên dữ liệu lịch sử và phân tích pháp lý, AI có thể dự đoán các kết quả tương lai của các vụ kiện hoặc gợi ý các giải pháp pháp lý cho các tình huống cụ thể.

Kết quả của việc sử dụng AI trong tìm kiếm thông tin pháp lý là việc nâng cao hiệu suất và chính xác của quá trình tìm kiếm và hiểu biết thông tin pháp lý, đồng thời giảm bớt thời gian và công sức mà người dùng phải bỏ ra.

Hỗ trợ quản lý vụ án: Công nghệ AI có thể hỗ trợ trong việc quản lý thông tin liên quan đến các vụ án bằng cách tự động hóa việc tổ chức và lưu trữ tài liệu pháp lý, ghi chú, và hẹn giờ.

Tuy nhiên, cần lưu ý rằng việc áp dụng trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực luật cũng đặt ra một số thách thức, bao gồm vấn đề về độ tin cậy, bảo mật và đạo đức.

Các thuật toán trong AI được phát triển linh hoạt có thể được kiểm tra để đánh giá mức độ sai lệch, kiểm tra chúng với sự trợ giúp của các mẫu kiểm thử [6]. Mặc dù, bản thân các thuật toán thiếu tính minh bạch nhưng việc sử dụng chúng trong AI đã giúp phân tích lượng dữ liệu lớn và sử dụng trong pháp y kỹ thuật số [7]. Ngoài việc kiểm tra bằng chứng với dữ liệu lớn thì AI cũng được sử dụng để dự đoán “hiện trường phạm tội sẽ xảy ra”, mang lại cơ hội tốt nhất để phục hồi mẫu pháp y [8]. Hơn nữa, người ta hi vọng một ngày nào đó AI sẽ hỗ trợ thực thi pháp luật dưới dạng Robot tự động, nó có thể trở thành một phần của lực lượng cảnh sát [9].

3. QUY ĐỊNH VỀ AI TRONG PHÁP LUẬT

Hiện nay, nhiều quốc gia và khu vực đã bắt đầu thảo luận và đưa ra các quy định và

chính sách liên quan đến trí tuệ nhân tạo để đảm bảo sự phát triển và sử dụng công bằng, an toàn và đạo đức. Dưới đây là một số ví dụ về các quy định về AI trong pháp luật:

Bảo vệ dữ liệu và quyền riêng tư: Quy định cần đảm bảo rằng việc thu thập, xử lý và sử dụng dữ liệu trong các hệ thống AI phải tuân thủ các nguyên tắc bảo vệ dữ liệu và quyền riêng tư của cá nhân [1]. Các quy định này thường bao gồm việc yêu cầu sự đồng ý của người dùng, các tổ chức hoặc cá nhân thu thập dữ liệu cá nhân phải thu được sự đồng ý của người dùng trước khi thu thập hoặc sử dụng thông tin của họ. Dữ liệu cá nhân chỉ được sử dụng cho mục đích cụ thể và được hạn chế trong phạm vi các mục đích đã được thông báo cho người dùng; các tổ chức phải áp dụng các biện pháp bảo mật thích hợp để bảo vệ dữ liệu cá nhân khỏi sự truy cập trái phép hoặc sử dụng không đúng mục đích. Người dùng có quyền yêu cầu truy cập vào thông tin cá nhân của họ, yêu cầu sửa đổi hoặc xóa dữ liệu sai lệch, và có quyền phản đối việc sử dụng dữ liệu của họ cho mục đích không được đồng ý. Trong trường hợp bị vi phạm dữ liệu riêng tư các tổ chức phải báo cáo về việc xâm phạm dữ liệu cá nhân cho người dùng về bất kỳ vi phạm bảo mật nào có thể ảnh hưởng đến quyền riêng tư của họ.

Trách nhiệm pháp lý: Các quy định cần xác định rõ trách nhiệm pháp lý của các bên liên quan đến việc phát triển, triển khai và sử dụng công nghệ AI [18]. Điều này bao gồm cả trách nhiệm về an toàn, chất lượng và tính minh bạch của các hệ thống AI. Cụ thể:

Thứ nhất, trách nhiệm về đạo đức và quyết định là khi AI được sử dụng để đưa ra quyết định có ảnh hưởng đến con người, câu hỏi về trách nhiệm đạo đức và pháp lý đặt ra. AI phải tuân thủ các nguyên tắc đạo

đức và quy định pháp lý trong quá trình ra quyết định.

Thứ hai, trách nhiệm về độ chính xác và độ tin cậy cũng được quan tâm. AI phải đảm bảo rằng thông tin và quyết định mà nó đưa ra là chính xác và đáng tin cậy. Trong trường hợp AI phạm lỗi, không chính xác, nó có thể có trách nhiệm pháp lý đối với sự thiệt hại gây ra hay không.

Thứ ba, trách nhiệm về sự giải thích và minh bạch: Khi AI đưa ra quyết định hoặc đề xuất, nó cần có khả năng giải thích cơ sở và logic của quyết định đó. Điều này giúp tăng cường sự minh bạch và tin cậy của quá trình ra quyết định của AI.

Thứ tư, trách nhiệm về sự kiểm soát và giám sát: Các tổ chức và cá nhân sử dụng AI phải đảm bảo rằng họ có sự kiểm soát và giám sát đối với hoạt động của AI. Điều này bao gồm việc đảm bảo rằng AI được huấn luyện và vận hành một cách an toàn và hiệu quả.

An toàn và độ tin cậy: Quy định cần đảm bảo rằng các hệ thống AI được phát triển và triển khai đảm bảo an toàn và độ tin cậy [19]. Điều này bao gồm việc kiểm soát rủi ro và thực hiện biện pháp bảo mật để ngăn chặn các hậu quả không mong muốn. AI sẽ được “huấn luyện” và kiểm thử với các tập dữ liệu đa dạng và đủ lớn để đảm bảo tính đa dạng và khả năng lưu trữ của hệ thống. Đồng thời, đảm bảo rằng dữ liệu được sử dụng để huấn luyện và vận hành AI được bảo mật và tuân thủ các quy định về quyền riêng tư. Bảo vệ thông tin cá nhân của người dùng và đảm bảo rằng dữ liệu không bị sử dụng một cách không đạo đức hoặc không đúng mục đích.

Kiểm soát và giám sát: Các quy định có thể yêu cầu việc kiểm soát và giám sát việc sử dụng AI để đảm bảo tuân thủ các

quy định pháp luật và nguyên tắc đạo đức [20]. AI sẽ cung cấp các cơ chế kiểm soát và giám sát chặt chẽ để đảm bảo rằng AI hoạt động theo cách được dự kiến và không gây ra hậu quả không mong muốn. Điều này bao gồm việc thiết lập quy trình kiểm tra và cân nhắc rủi ro, cũng như việc thiết lập các cơ chế phản hồi và kiểm soát.

Quy định ngành công nghiệp cụ thể: Các ngành công nghiệp có thể có các quy định cụ thể về việc sử dụng AI trong lĩnh vực của họ, bao gồm cả các yêu cầu về an toàn và tuân thủ pháp lý. Chẳng hạn: Y tế và Dược phẩm: FDA (Cơ quan Quản lý Dược phẩm và Thực phẩm của Hoa Kỳ) yêu cầu các ứng dụng AI trong lĩnh vực y tế phải tuân thủ các quy định về an toàn, hiệu quả và bảo mật và cần phải được phê duyệt trước khi sử dụng cho mục đích chẩn đoán và điều trị [22]. Về tài chính và ngân hàng thì các cơ quan quản lý tài chính và ngân hàng yêu cầu các công ty trong ngành này phải tuân thủ các quy định về bảo mật dữ liệu và ngăn chặn gian lận và các ứng dụng AI phải tuân thủ các tiêu chuẩn an toàn và tuân thủ pháp lý. Ngoài ra, trong lĩnh vực giáo dục, có các quy định liên quan đến bảo vệ thông tin cá nhân của học sinh và giáo viên và việc sử dụng AI trong giáo dục cần phải tuân thủ các quy định về quyền riêng tư và an toàn của dữ liệu [21].

Những quy định này thường được quy định trong các luật bảo vệ dữ liệu, luật về an ninh mạng và các luật liên quan khác và chúng đang tiếp tục được phát triển và điều chỉnh để phản ánh sự tiến bộ trong công nghệ AI và các thách thức liên quan.

4. KHUYẾN NGHỊ

Vì sự phát triển của trí tuệ nhân tạo là một hiện tượng toàn cầu có ảnh hưởng đến kinh tế và xã hội trên toàn thế giới nên luật

pháp quốc tế cần được áp dụng. Những luật này cần được xây dựng dựa trên những điều kiện cụ thể các cách tiếp cận về sự tương tác giữa luật pháp và trí tuệ nhân tạo trong các khu vực pháp lý quốc gia riêng lẻ..

Vì vậy, cần tiến hành nghiên cứu sâu hơn về luật so sánh để xác định những giá trị chung cần được pháp luật bảo vệ cũng như các giải pháp quốc gia khác nhau có thể đảm bảo việc bảo vệ các giá trị này.

Dưới đây là một số khuyến nghị và giải pháp để sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong lĩnh vực pháp luật một cách hiệu quả và an toàn:

Một là, huấn luyện và kiểm soát dữ liệu: Đảm bảo rằng dữ liệu được sử dụng để huấn luyện AI là đa dạng, bao gồm các trường hợp sử dụng và các biến thể khác nhau của vấn đề pháp lý. Kiểm soát chất lượng dữ liệu để loại bỏ các đội lệch và đảm bảo tính minh bạch và công bằng trong quá trình huấn luyện.

Hai là, tuân thủ pháp lý và quy định: Đảm bảo rằng các ứng dụng AI trong pháp luật tuân thủ hoàn toàn các quy định và quy định pháp lý, bao gồm cả về quyền riêng tư, bảo mật dữ liệu và trách nhiệm pháp lý.

Ba là, giải thích và minh bạch: Phát triển các công cụ và quy trình để giải thích cách AI đưa ra các quyết định và đưa ra các dự đoán pháp lý. Điều này giúp tăng cường minh bạch và tin cậy và giảm thiểu rủi ro liên quan đến việc không hiểu được quyết định của AI.

Bốn là, kiểm soát và giám sát: Thiết lập các cơ chế kiểm soát và giám sát để đảm bảo rằng hoạt động của AI trong pháp luật diễn ra một cách an toàn và hiệu quả. Điều này có thể bao gồm việc thực hiện các công cụ tự động hóa để phát hiện lỗi hoặc hành vi không mong muốn của AI.

Năm là, hợp tác giữa con người và máy móc: Sử dụng AI như một công cụ hỗ trợ cho các chuyên viên pháp lý thay vì thay thế họ. Hợp tác giữa con người và máy móc có thể tạo ra kết quả tốt hơn và giảm thiểu rủi ro pháp lý.

Tóm lại, việc sử dụng trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực pháp luật đòi hỏi sự cân nhắc kỹ lưỡng và tuân thủ các nguyên tắc và quy định pháp lý nghiêm ngặt. Bằng cách áp dụng các khuyến nghị và giải pháp trên, có thể tạo ra một môi trường sử dụng AI an toàn và hiệu quả trong lĩnh vực pháp luật.

5. KẾT LUẬN

Trong bối cảnh mạng lưới pháp luật ngày càng phức tạp, việc sử dụng Trí tuệ Nhân tạo hứa hẹn mang lại nhiều cơ hội và tiện ích. Tuy nhiên, để đảm bảo rằng công nghệ này phát huy tối đa hiệu quả và tuân thủ đạo đức pháp luật, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các chuyên gia pháp lý và chuyên gia công nghệ thông tin. Mỗi quan

hệ giữa trí tuệ nhân tạo và luật pháp không chỉ là một hướng đi đơn thuần từ công nghệ đến pháp luật, mà còn là một quá trình tương tác lẫn nhau trên nhiều cấp độ. AI không chỉ ảnh hưởng đến hoạt động pháp lý bằng cách hỗ trợ các luật sư trong công việc của họ; tự động hóa một số dịch vụ pháp lý mà còn không ngừng cập nhật, cải thiện và điều chỉnh để phù hợp với sự thay đổi của Luật pháp. Đồng thời, Luật pháp cũng sẽ định hình sự phát triển trong lĩnh vực AI bằng cách thiết lập các qui định, tiêu chuẩn cơ chế, hướng dẫn đối với sự phát triển trong các lĩnh vực ứng dụng AI. Chỉ khi đó, AI mới thực sự trở thành một nguồn lực quan trọng và bền vững trong lĩnh vực pháp luật. Tóm lại, mối quan hệ giữa trí tuệ nhân tạo và luật pháp là một quá trình tương tác liên tục, đòi hỏi sự thích ứng và nghiên cứu chuyên sâu từ cả hai phía để đảm bảo sự phát triển bền vững và công bằng trong xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt:

- [1] Lưu Minh Sang, Trần Đức Thành (2020), *“Trí tuệ nhân tạo và những thách thức pháp lý”*, Tạp chí Khoa học và công nghệ.

Tiếng Anh

- [2] M. Gibbs, E. Adams (1962), *“A Report on the Second National Law and Electronics Conference.”*, M.U.L.L. Modern Uses of Logic in Law, vol 3(4), pp. 215-223.
- [3] J. S. Winston. (1967), *“The Law and Legal Education in the Computer Age.”*, Journal of Legal Education, vol 20(2), pp. 159-168.
- [4] C. R. Sunstein (2001). *“Of Artificial Intelligence and Legal Reasoning.”*, University of Chicago Law School Roundtable, Vol 8(1), pp. 29-35. Available:
- [5] D. B. Evans (1990), *“Artificial Intelligence and Document Assembly.”*, Law Practice Management, vol16(4), pp. 18-22.
- [6] M. Perel, N. Elkin-Koren (2017), *“Black Box Tinkering: Beyond Disclosure in Algorithmic Enforcement.”*, Florida Law Review, pp. 181-221.
- [7] F. Mitchell (2010), *“The Use of Artificial Intelligence in Digital Forensics: An Introduction.”*, Digital Evidence and Electronic Signature Law Review, vol 7, pp. 35-41.
- [8] R. Adderley, J. W. Bond, M. Townsley (2007), *“Predicting Crime Scene*

Attendance.”, International Journal of Police Science & Management. Vol 9(4), pp. 312-323.

- [9] M. Reid (2017), “*Rethinking the Fourth Amendment in the Age of Supercomputers, Artificial Intelligence, and Robots.*” West Virginia Law Review, vol 119(3), pp. 863-890.

Website

- [10] <https://viettelidc.com.vn/tin-tuc/cam-nang-ai-lich-su-cua-tri-tue-nhan-tao-qua-khu-hien-tai-va-tuong-lai-cua-ai-3139>
- [11] <https://phaply.net.vn/su-noi-day-cua-tri-tue-nhan-tao-ai-nganh-luat-viet-nam-co-can-phai-doi-pho-a256672.html>
- [12] <https://nhandan.vn/can-co-quy-dinh-ve-tri-tue-nhan-tao-nham-toi-da-loi-ich-va-kiem-soat-rui-ro-post754168.html>
- [13] *Artificial intelligence and law*, https://en.wikipedia.org/wiki/Artificial_intelligence_and_law.
- [14] [https://fpt.ai/vi/bai-viet/chatbot-phap-ly-](https://fpt.ai/vi/bai-viet/chatbot-phap-ly-luat-su-ao-thong-minh-cua-nganh-luat/)

[luat-su-ao-thong-minh-cua-nganh-luat/](https://fpt.ai/vi/bai-viet/chatbot-phap-ly-luat-su-ao-thong-minh-cua-nganh-luat/)

- [15] <https://luattrungcuong.com/ung-dung-tri-tue-nhan-tao-trong-nganh-luat-cong-nghe-dot-pha-giup-nang-cao-hieu-qua-phap-ly/>
- [16] <https://phaply.net.vn/su-noi-day-cua-tri-tue-nhan-tao-ai-nganh-luat-viet-nam-co-can-phai-doi-pho-a256672.html>
- [17] https://repository.vnu.edu.vn/bitstream/VNU_123/94100/1/KY-1017.pdf
- [18] <https://baomoi.com/tri-tue-nhan-tao-trach-nhiem-va-phap-ly-c47808812.epi>
- [19] <https://vi.eureporter.co/internet-2/artificial-intelligence/2023/08/11/eu-ai-act-first-regulation-on-artificial-intelligence/>
- [20] <https://thanhnien.vn/kiem-soat-tri-tue-nhan-tao-18524041022525836.htm>
- [21] <https://blog.mindmaid.ai/cong-nghe-ai-trong-giao-duc/>
- [22] <https://healthitanalytics.com/news/fda-releases-guidance-on-ai-driven-clinical-decision-support-tools>

Liên hệ:

ThS. Đặng Lê Hoài

Trường Đại học Tài chính - Kế toán

Địa chỉ: 02 Lê Quý Đôn, La Hà, Tư Nghĩa, Quảng Ngãi

Email: danglehoai@tckt.edu.vn

Ngày nhận bài: 16/5/2024

Ngày gửi phản biện: 16/5/2024

Ngày duyệt đăng: 20/5/2024